

TUẦN 10:

Thứ Hai ngày 6 tháng 11 năm 2023

*Sinh hoạt dưới cờ***TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC****Tiếng Việt****Bài 17: ĐỌC: NGƯỠNG CỬA****NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN: SỰ TÍCH NHÀ SÀN****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc đúng và rõ ràng bài thơ Ngưỡng cửa; biết nghỉ ngơi ở chỗ ngắt nhịp thơ và giữa các dòng thơ; bước đầu biết thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ (nhân vật xưng “tôi” trong bài thơ) qua giọng đọc.

- Dựa vào từ ngữ, hình ảnh thơ và tranh minh họa, nhận biết những kỉ niệm của bạn nhỏ gắn bó với ngưỡng cửa, với những người thân yêu từ thuở ấu thơ đến lúc khôn lớn.

- Nghe hiểu nội dung câu chuyện *Sự tích nhà sàn*, kể lại được từng đoạn câu chuyện theo tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong bài đọc).

***Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ; tự chủ, tự học giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác

- **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm

- Hình thành và phát triển tình cảm yêu quý ngôi nhà của mình, những đồ vật thân quen trong ngôi nhà và những người thân trong gia đình. Biết chia sẻ với người thân về nội dung câu chuyện hoặc đọc cho người thân nghe bài thơ nói về mái ấm gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động.	
<ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu tranh khởi động tổ chức trò chơi để khởi động bài học. + Em cảm thấy thế nào nếu phải xa ngôi nhà của mình nhiều ngày? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi + HS trả lời câu hỏi. + HS lắng nghe.
2. Đọc văn bản.	

<p>a) GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Đặc biệt là 2 khổ thơ cuối.</p> <p>b) HDHS chia đoạn và luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia 4 đoạn: (4 khổ) + Khổ 1: Từ đầu đến <i>đi men</i> + Khổ 2: Tiếp theo cho đến <i>cũng vui</i>. + Khổ 3: Tiếp theo cho đến <i>tôi đi</i> + Khổ 4: Còn lại. - Lần 1: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm và phát hiện từ khó đọc. - GV nhận xét - Lần 2: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm phát hiện câu văn dài khó đọc - Luyện đọc ngắt nhịp thơ: Nơi ấy/ đã đưa tôi Buổi đầu tiên/ đến lớp Nay/con đường xa tấp - Lần 3: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm và phát hiện từ ngữ khó hiểu - Lần 4: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4 và đánh giá bạn đọc trong nhóm. <p>c. Thi đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét các nhóm. <p>d. Đọc toàn bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1-2 HS đọc toàn bài - GV nhận xét <p>3. Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Câu 1: “Nơi ấy” trong bài thơ chỉ cái gì? - Câu 2: “Nơi ấy” đã chứng kiến những điều gì trong cuộc sống của bạn nhỏ ? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe cách đọc. - HS luyện đọc HS nhận xét –chia sẻ từ khó đọc - Luyện đọc từ khó: <i>ngưỡng cửa, trên sân, khuya,...</i> - HS đọc nối tiếp từng đoạn - HS luyện đọc ngắt, nghỉ - HS luyện đọc và chia sẻ phần từ ngữ - HS luyện đọc theo nhóm 4. - HS thi đọc - 1-2 HS đọc toàn bài - HS trả lời lần lượt các câu hỏi: + “Nơi ấy” là cái ngưỡng cửa. -HS đọc chú thích “ngưỡng cửa” -HS làm việc cá nhân: Đọc lại đoạn thơ kể những sự việc trong cuộc sống của bạn nhỏ qua 3 thời gian ứng với 3 bức tranh.
--	---

<ul style="list-style-type: none"> + HS trao đổi trước lớp. + GV và HS nhận xét, góp ý. - Câu 3: Theo em hình ảnh “con đường xa tắp” muốn nói đến điều gì? Chọn câu trả lời hoặc nêu ý kiến khác của em. + HS trao đổi trước lớp. + GV và HS nhận xét, góp ý. + GV diễn giải thêm ý của khổ thơ thứ 3: <i>Ngưỡng cửa là điểm kết nối từ trong nhà ra cuộc sống bên ngoài. Ngưỡng cửa chứng kiến sự trưởng thành của bạn nhỏ theo năm tháng. Từ ngưỡng cửa bạn nhỏ khôn lớn và trưởng thành hơn trong cuộc sống.</i> - Câu 4: Ngưỡng cửa đã nhắc bạn nhỏ nhớ tới những ai, giúp bạn nhỏ cảm nhận điều gì về những người đó? - GV và HS nhận xét, tuyên dương. - Qua bài đọc em biết được điều gì? - GV Chốt: - GV khen ngợi HS. 4 : Luyện đọc lại. - GV hướng dẫn học thuộc lòng 3 khổ thơ đầu. - HS thi đọc thuộc lòng trước lớp. - GV và HS nhận xét, tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trao đổi nhóm đôi. - HS giải nghĩa từ “đi men” - HS làm việc cá nhân, chọn ý kiến đúng nhất. - HS trao đổi nhóm , thảo luận và đưa ra ý kiến. + HS trao đổi nhóm 2 + HS chia sẻ trước lớp + HS chia sẻ trước lớp - Cá nhân tự học thuộc 3 khổ thơ. - Nhóm đôi đọc nối tiếp từng câu, từng khổ thơ.
Nói và nghe: Sự tích nhà sàn	
<p>Hoạt động 1: Dựa vào tranh, đoán nội dung câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát và nêu nội dung của từng tranh. - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 2: HS nêu nội dung từng tranh . - Gọi HS trình bày trước lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu của bài. - HS thảo luận nêu nội dung từng tranh: - HS chia sẻ trước lớp + Tranh 1: Người sống trong hang đá, hốc cây + Tranh 2; Người đàn ông đang nói chuyện với chú rùa đá.

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, tuyên dương. Hoạt động 2: Nghe kể chuyện. - GV gọi HS đọc yêu cầu trước lớp. - GV kể chuyện “ Sự tích nhà sàn” lần 1. - GV kể chuyện “ Sự tích nhà sàn” lần 2. 	<ul style="list-style-type: none"> + Tranh 3: Cảnh 2 vợ chồng đang làm nhà sàn. + Tranh 4: Cảnh làng có nhiều ngôi nhà sàn. - HS lắng nghe -HS đọc yêu cầu -HS lắng nghe
<p>Hoạt động 3: Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS thực hiện: + HS làm việc theo cặp nhắc lại sự việc trong từng tranh. + Cá nhân tập kể từng đoạn. + Nhóm tập kể nối tiếp từng đoạn, đến hết bài. - HS thi kể chuyện trước lớp (nối tiếp/ cả bài) - Gv động viên và khen ngợi. - Gv chốt: <i>Thoát khỏi cảnh sống trong hang đá, hốc cây. Người Mường đã có ngôi nhà an toàn, ấm áp. Chúng ta phải biết yêu thương ngôi nhà của mình, biết chăm chút để ngôi nhà luôn sạch đẹp.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> -HS lắng nghe - HS thi kể chuyện trước lớp *HS M1 chỉ kể 1 đoạn nhớ nhất
<p>4. Vận dụng.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh. - Nhận xét, tuyên dương 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Toán

BÀI 23: NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

Tiết 2: LUYỆN TẬP- T/69

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thực hiện được phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).
- Thực hiện được nhân nhẩm trong những trường hợp đơn giản.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học. Năng lực giao tiếp toán học thông qua hoạt động khám phá kiến thức mới và hoạt động giải quyết các bài toán.

- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<p>- GV tổ chức trò chơi Bắn tên để khởi động bài học.</p> <p>+ Câu 1: Tính nhẩm: $30 \times 2 = ?$ $40 \times 5 = ?...$</p> <p>- GV Nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> <p>+ Trả lời: $30 \times 2 = 60$ + Trả lời: $40 \times 5 = 200$</p> <p>- HS lắng nghe.</p>
2. Hình thành kiến thức mới	
<p>- GV nêu bài toán trong SGK: Mỗi chùm có 26 quả nho. Vậy 3 chùm có tất cả bao nhiêu quả nho?</p> <p>- GV viết phép nhân 26×3 và hướng dẫn HS đặt tính và tính như SGK.</p> <p style="margin-left: 40px;"> $\begin{array}{r} \times 26 \\ * 3 \\ \hline 78 \end{array}$ $26 \times 3 = 78$ </p> <p>- GV chốt kết quả phép tính và cách nhân số có hai chữ số với số có một chữ số: $26 \times 3 = 78$.</p>	<p>- HS quan sát tranh, nêu bài toán</p> <p>- HS đọc đề bài:</p> <p>- HS nêu phép tính $26 + 26 + 26$</p> <p>Hoặc: $26 \times 3 =$</p> <p>- HS thực hiện phép tính rồi nêu cách tính và kết quả phép tính.</p>
2. Hoạt động	

Tính

- GV nhận xét

3. Luyện tập

Bài 1. Kết quả của mỗi phép tính được gắn với 1 chữ số. Hãy gắn các chữ số vào các ô thích hợp

- GV yêu cầu HS thực hiện phép tính (tính nhẩm hoặc đặt tính rồi tính) để gắn được chữ cái tương ứng với kết quả phép tính.

- GV nhận xét, tuyên dương.

- GV giới thiệu/ hướng dẫn HS tìm hiểu đôi nét về Chùa Một Cột

Bài 2: (Làm việc nhóm đôi) Tính nhẩm?

- GV hướng dẫn HS thực hiện theo yêu cầu:

+ Đổi chỗ hai thẻ số bất kì rồi tính và kiểm tra tính đúng/ sai của phép tính mới cho đến khi tìm được cách đổi thẻ phù hợp.

- GV chia nhóm 2, yêu cầu các nhóm làm việc rồi báo cáo kết quả.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

- HS làm bảng con- Chia sẻ trước lớp

- HS làm việc nhóm 4.

- HS chia sẻ

- Các nhóm thi tính rồi báo cáo kết quả ô chữ: CHÙA MỘT CỘT

- HS

- HS làm việc theo nhóm 2.

- HS thực hiện đổi chỗ hai thẻ số bất kì rồi tính và kiểm tra tính đúng/ sai của phép tính mới cho đến khi tìm được cách đổi thẻ phù hợp.

- Các nhóm trình bày kết quả: Đổi hai thẻ số 4 và 2 ở hai thừa số . Khi đó phép nhân đúng là: $21 \times 4 = 84$

5. Vận dụng.

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:

+ Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 24 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?

- Nhận xét, tuyên dương

- HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.

- HS trình bày.

- Cả lớp nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

BUỔI CHIỀU:**Tự nhiên và Xã hội**

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 1**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp để giữ an toàn, vệ sinh trường học và phát huy truyền thống nhà trường.

- Tạo ra một sản phẩm có nội dung chủ đề về trường học.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

+ *Năng lực*: Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Có khả năng trình bày, thuyết trình... trong các hoạt động học tập.

+ *Phẩm chất*: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa

- HS: Chuẩn bị 1 đoạn văn ngắn giới thiệu truyền thống trường em.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>- GV mở bài hát “Lớp chúng mình đoàn kết” để khởi động bài học.</p> <p>+ GV yêu cầu HS nói những điều em nhớ về chủ điểm trường học.</p> <p>+ Em ấn tượng với những nội dung/chủ đề nào của Trường học.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS nghe và vận động với bài hát. “Lớp chúng mình đoàn kết”</p> <p>- HS chia sẻ</p> <p>+ HS trả lời theo suy nghĩ của mình.</p>
<p>2. Thực hành:</p> <p>Hoạt động 1. Nêu cách ứng xử với các tình huống trong hình.</p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát tranh và hướng dẫn phân tích tình huống trong từng bức tranh.</p> <p>+ Nêu nội dung của từng bức tranh</p> <p>- Yêu cầu HS tự đưa ra cách ứng xử của từng các</p> <p>- Yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ trong nhóm về cách ứng xử: Nêu cách ứng xử của nhóm mình trong từng tình huống.</p> <p>- GV tổng hợp ý kiến, tuyên dương nhóm có cách ứng xử hay.</p>	<p>- HS quan sát, phân tích tình huống trong từng bức tranh.</p> <p>+ <i>Nội dung hình 1: Các bạn đã bóng làm vỡ kính trường học.</i></p> <p>+ <i>Nội dung hình 2: Những hành động làm mất vệ sinh trường học.</i></p> <p>- HS đưa ra cách ứng xử của từng các nhân</p> <p>- Thảo luận nhóm 4.</p> <p>+ Đại diện các nhóm trình bày</p>

Hoạt động 2. Viết đoạn văn ngắn giới thiệu truyền thống của nhà trường.

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS viết một đoạn văn ngắn về truyền thống của nhà trường dựa vào các gợi ý đã cho trước.

2. Viết một đoạn văn ngắn, giới thiệu truyền thống trường em theo gợi ý:

- Thời gian thành lập trường
- Các danh hiệu nhà trường đạt được
- Một số tấm gương tiêu biểu
- Cảm xúc của em với nhà trường

- Yêu cầu HS viết bài, sau khi viết bài xong chia sẻ trong nhóm để cùng nhau hoàn thiện bài viết của mình.

- GV nhận xét, tuyên dương HS có tiến bộ, tích cực trong các hoạt động.

- HS nêu yêu cầu và đọc gợi ý

- HS làm bài cá nhân
- Chia sẻ bài viết của mình trong nhóm và chỉnh sửa, bổ sung cho nhau.

- HS chia sẻ trước lớp

3. Vận dụng:

- GV tổ chức cho HS thuyết trình về truyền thống của trường mình dựa vào bài viết đã viết ở hoạt động trước và dựa vào gợi ý SGK.

- GV nhận xét, tuyên dương HS có bài thuyết trình tốt.

- GV nhận xét và đánh giá giữa KH1

- Một số em thuyết trình

- Lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:***Giáo dục thể chất*****BÀI 2: ĐỘNG TÁC CHÂN, ĐỘNG TÁC LƯỜN, ĐỘNG TÁC BỤNG (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập động tác chân, động tác lườn, động tác bụng của bài thể dục
- Thực hiện được động tác vươn thở, động tác tay và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực
- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
- Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu, phát triển thể lực
- Nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể
- Hình thành thói quen tập luyện TDTT

*** Góp phần hình thành và phát triển:**


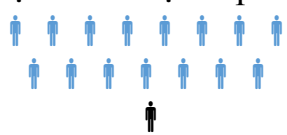


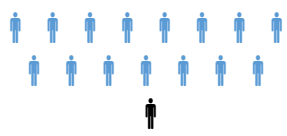
- **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDDT.
- **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.


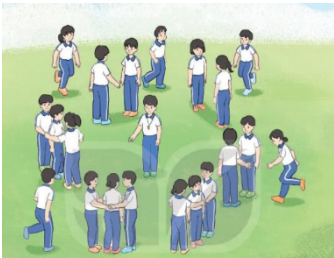


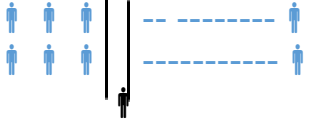
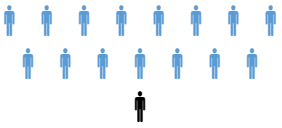
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. HĐ mở đầu: Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Chạy ngược chiều theo tín hiệu ” 	5-7 ‘	2x8N	<ul style="list-style-type: none"> -Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi -Cho HS quan sát tranh(nếu có) 	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 
<p>II. HĐ hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức. - Ôn động tác vươn thở, tay - Học động tác chân  <ul style="list-style-type: none"> - Học động tác lườn 	18-20’		<ul style="list-style-type: none"> -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. -Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu -Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đội hình HS quan sát  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p>

 <p>III.HĐ Luyện tập:</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p> <p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>-Trò chơi “Chim bay về tổ ”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>IV. HĐ vận dụng</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà,xuống lớp.</p>	<p>5-7’</p>	<p>4 lần</p> <p>3 lần</p> <p>1 lần</p> <p>1-21</p>	<p>-GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương</p> <p>- GV hô - HS tập theo GV.</p> <p>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.</p> <p>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.</p> <p>- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS</p> <p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p> <p>- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.</p> <p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.</p> <p>- Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p> <p>- Cho HS chạy XP cao 20m</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</p> <p>- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>- Từng tổ lên thi đua</p> <p>- trình diễn</p> <p>- Chơi theo đội hình hàng dọc</p>  <p>HS tham gia chơi tích cực.</p> <p>-HS chạy kết hợp đi lại hít thở</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
---	-------------	--	---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

.....

Thứ Ba, ngày 7 tháng 11 năm 2023

Tiếng Việt

Bài 17: Tiết 3: Nghe – Viết: ĐỒ ĐẠC TRONG NHÀ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Viết đúng chính tả đoạn thơ trong bài *Đồ đạc trong nhà* theo hình thức nghe – viết; biết viết hoa chữ cái mở đầu tên bài thơ và chữ cái mỗi câu thơ (Viết đúng mẫu chữ viết hoa đã học ở lớp 2).

- Viết đúng từ ngữ có tiếng chứa iêu/ưu, en/eng.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

+ **Năng lực:** Hình thành phát triển năng lực ngôn ngữ; tự chủ và tự học và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực giao tiếp và hợp tác: năng lực thẩm mỹ

+ **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận. Giáo dục học sinh yêu thích môn học, yêu tiếng Việt, chữ Việt.

- Hình thành và phát triển tình cảm yêu quý ngôi nhà của mình, những đồ vật thân quen trong ngôi nhà và những người thân trong gia đình. Biết chia sẻ với người thân về nội dung câu chuyện hoặc đọc cho người thân nghe bài thơ nói về mái ấm gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Bảng nhóm- PHT

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động.	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS khởi động với bài hát: Chữ đẹp mà nét càng ngoan + Câu 1: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa vần ân. + Câu 2: Xem tranh đoán tên đồ vật chứa vần âng. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động với bài hát: Chữ đẹp mà nét càng ngoan + Trả lời: Cái cân + Trả lời: vàng trắng
2. Viết	
2.1. Hoạt động 1: Nghe – Viết	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài chính tả cần nghe viết. - Gọi HS đọc lại bài chính tả. - GV HDHS tìm hiểu nhanh nội dung bài chính tả: 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe.

GV cho HS thảo luận các câu hỏi sau

+ Bài chính tả gồm mấy câu?

+ Bài viết có những chữ nào viết hoa?

+ Bài viết có chữ nào dễ viết sai?

- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.

- GV đọc từng câu cho HS viết.

- GV đọc lại bài thơ cho HS soát lỗi.

- GV nhận xét chung.

2.2. Hoạt động 2: Làm bài tập 2a: Tìm các từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động có tiếng chứa iêu hoặc ươu

- GV mời HS nêu yêu cầu.

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm: Cùng nhau quan sát tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động có tiếng chứa iêu/ ươu.

- Mời đại diện nhóm trình bày.

- Gv nhắc thêm: Ngoài các bức tranh các em có thể tìm thêm nhiều từ ngữ khác nhau ở ô cửa có dấu chấm hỏi.

- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.

3. Vận dụng.

- Hướng dẫn HS về kể lại câu chuyện “Sự tích nhà sàn” hoặc đọc lại bài thơ Ngưỡng cửa cho người thân cùng nghe.

- Nhận xét, đánh giá tiết dạy.

- HS thảo luận và chia sẻ trước lớp.

- HS luyện viết bảng con (trò chuyện, rừng xanh, trời khuya, trôi mau...)

- HS viết bài.

- HS đổi vở soát lỗi cho nhau.

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.

- HS chia sẻ trước lớp

- Kết quả: hươu cao cổ, chim khướu, thả diều, đá diều, cây liều, cái miều....

- Các nhóm nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

Toán

Bài 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (Tiết 1- T/70)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.
- Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)
- Phân biệt được hai kiến thức “Nhiều hơn một số đơn vị” và “Gấp lên một số lần”
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học. Năng lực giao tiếp toán học thông qua hoạt động khám phá kiến thức mới và hoạt động giải quyết các bài toán.

- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập
- HS: Thước kẻ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi Bản tên để khởi động bài học. + Câu 1: Tính nhẩm: $30 \times 2 = ?$ $40 \times 5 = ?$ $12 \times 3 = ? \dots$ - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi
2. Hình thành kiến thức mới	
<ul style="list-style-type: none"> - GV nêu bài toán trong SGK: Việt có 6 quả táo. Số táo của Mai gấp 4 lần số táo của Việt. Hỏi Mai có mấy quả táo? - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Muốn tìm số táo của Mai em làm phép tính nào? - HDHS tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng - GV hướng dẫn HS tập tóm tắt bằng sơ đồ - GV nhận xét, chốt bài làm đúng; lưu ý HS ghi câu trả lời, đơn vị đo, cách trình bày 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài + Việt có 6 quả táo + Mai có số táo gấp 4 lần số táo của Việt + Tìm số táo của Mai - HS TL - HS tập tóm tắt bài toán bằng sơ đồ đoạn thẳng ra vở nháp - HS giải bài toán. <li style="text-align: center;">Giải <li style="text-align: center;">Mai có số quả táo là: $6 \times 4 = 24$ (quả) <li style="text-align: center;">Đáp số: 24 quả táo - HS trả lời.

- Như vậy: Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?
- Kết luận: Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.

3. Hoạt động.**Bài 1: (Làm việc cá nhân)Số?**

- GV hướng dẫn HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.
 - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân
 - GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: (Làm việc nhóm 2)Số?

- GV hướng dẫn HS thực hiện phép tính ghi ở đường nối số đã cho với ô cần tính
 - GV yêu cầu HS làm cá nhân trên PHT, sau đó chia sẻ bài với bạn bên cạnh
 - GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Giải toán lời văn?

- Bài toán cho biết gì?
 - Bài toán hỏi gì?
 - Đây là dạng toán nào mà em đã được học?
 - Muốn gấp một số lên nhiều lần ta làm thế nào?
 - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở

- GV nhận xét, tuyên dương.

- HS phân biệt thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.
 - HS làm bài vào PHT
 - Đại diện HS trình bày

- HS đọc đề bài
 - HS theo dõi mẫu
 - HS làm bài nhóm 2
 - Đại diện các nhóm trình bày

- HS đọc bài toán
 - Con: 9 tuổi
 - Tuổi bố: gấp 4 lần tuổi con
 - Bố: tuổi
 - Gấp một số lên nhiều lần
 - Ta lấy số đó nhân với số lần
 - HS làm bài cá nhân
 - HS chia sẻ

Giải
 Tuổi bố hiện nay là:
 $9 \times 4 = 36$ (tuổi)
 Đáp số: 36 tuổi

4. Vận dụng.

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
 + Bài toán: Lan hái được 7 bông hoa. Huệ hái được số hoa gấp 5 lần số hoa của Lan. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?
 - Nhận xét, tuyên dương

- HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.
 - HS trình bày.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

Hoạt động giáo dục theo chủ đề

BÀI 10: BẢO VỆ TÌNH BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh biết cách giải quyết những bất đồng giữa mình và bạn.
- Phát triển kỹ năng ứng xử trong giao tiếp.


*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.
- **Phẩm chất:**- Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa
- HS: Bút màu để vẽ sơ đồ: Sao tình bạn

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<p>- GV nêu yêu cầu hoạt động khởi động bài học.</p> <p>+ GV yêu cầu học sinh vẽ sơ đồ “Sao tình bạn” theo hướng dẫn của giáo viên.</p> <p>+ Em vẽ ngôi sao có chữ TÔI, xung quanh là ngôi sao có tên những người bạn. Em có thể vẽ 1-3 ngôi sao.</p> <p>+ GV gợi ý: em nghĩ về từng người bạn xem gần đây có cãi nhau với em không hay mối quan hệ đang tốt đẹp. Nếu em và bạn có mối quan hệ HOÀ THUẬN em hãy vẽ hình trái tim. Nếu mối quan hệ BẤT ĐỒNG, em hãy vẽ dấu chấm than để nhắc mình phải lưu tâm điều chỉnh.</p>  <p>+ GV cho HS làm việc cá nhân, không để ai biết.</p> <p>- Sau khi học sinh làm xong, GV kiểm tra kết quả không đánh giá về sản phẩm của học sinh.</p> <p>- GV dẫn dắt vào phần khám phá.</p>	<p>- HS Thực hiện vẽ sơ đồ “Sao tình bạn” theo hướng dẫn của giáo viên.</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu</p>
2. Hình thành kiến thức mới	
* Hoạt động 1: Lựa chọn cách giải quyết bất đồng giữa những người bạn. (làm việc cá nhân)	

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời một số em chia sẻ về mong muốn vun đắp tình bạn giữa em và các bạn khác. - GV kết luận: <i>* Em có nhiều người bạn. Đôi khi em có thể có mâu thuẫn với bạn. Nếu em tìm cách giải quyết những bất đồng để em và bạn em hoà thuận lại với nhau thì sẽ cảm thấy hạnh phúc hơn.</i> - GV mời học sinh khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu bài và nhớ lại tình huống đã xảy ra. - Một số HS chia sẻ trước lớp. - Các HS khác nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
3. Luyện tập:	
<p>* Hoạt động 2: Lựa chọn cách giải quyết bất đồng giữa những người bạn. (làm việc cá nhân)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV Yêu cầu học sinh suy nghĩ và nhớ lại một tình huống giận dỗi với bạn và chia sẻ trước lớp: + Lý do xảy ra giận dỗi. + Cảm xúc khi đang giận dỗi. + Cách làm lành với nhau. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV đưa ra một tình huống và yêu cầu HS làm việc nhóm 2 đóng vai và xử lý: <i>Nam và Thắng ngồi học cùng bàn, là đôi bạn thân thiết. Nhưng một hôm Nam đang viết chính tả, Thắng quơ tay đung vào tay Nam làm Nam vạch một đường vào vở, thế là Nam giận Thắng.</i> <i>Mỗi người đều có một nét riêng của mình. Ai cũng có nét đáng yêu, đáng nhớ,...</i> - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương và kết luận: Để xử lý được bất đồng với bạn, em cần thẳng thắn chia sẻ cảm xúc của mình với bạn. Cần phải bình tĩnh suy nghĩ để đặt mình vào vị trí của người khác đồng thời dám nói ra và biết lắng nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu bài và nhớ lại tình huống đã xảy ra. - Một số HS chia sẻ trước lớp. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS sinh hoạt nhóm 2, đọc tình huống và đóng vai, xử lý. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng.	

<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu câu chuyện “Đôi bạn tốt” bằng Video. - GV mời HS xem video và cùng trao đổi: + Gà đã là gì với vịt? + Sau khi vịt đi, gà gặp chuyện gì? + Vịt xử sự thế nào với gà? + Gà đã nhận ra điều gì? + Tình bạn của gà và vịt tư đó như thế nào? - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. - GV yêu cầu HS cam kết tìm bạn có mâu thuẫn và giải quyết phù hợp để có tình bạn đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận thông tin và cùng xem Video. - Gà đã chê vịt bới thức ăn kém nên đuổi vịt đi. - Gà đã gặp sói đuổi ăn thịt. - Vịt giúp gà ngồi lên lưng và bơi ra giữa hồ để cáo không bắt được. - Mỗi con vật có một đặc điểm riêng và nhận ra mình sai, xin lỗi vịt. - Vịt và gà thân thiết hơn và trở thành đôi bạn tốt. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm - HS cam kết thực hiện.
---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Thứ Tư, ngày 8 tháng 11 năm 2023

Toán

BÀI 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN

TIẾT 2: LUYỆN TẬP (T/ 71)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Luyện tập, thực hành các bài toán về gấp một số lên một số lần, phân biệt với thêm đơn vị vào một số.
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần (một bước tính).

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học. Năng lực giao tiếp toán học thông qua hoạt động khám phá kiến thức mới và hoạt động giải quyết các bài toán.
- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Bài 4: Tìm các phép tính có kết quả bằng 45

- GV hướng dẫn HS
- Tính kết quả tất cả các phép tính. Dựa vào kết quả phép tính để tìm được đường tới tòa thành.
- HS chỉ đường bằng cách nêu các phép tính:

- HS nêu yêu cầu
- HS làm việc nhóm
- Các nhóm báo cáo
- Đường tới tòa thành đi qua các phép tính: $15 \times 3 = 45$;
 $9 \times 5 = 45$; $75 - 30 = 45$

- GV nhận xét, chốt kết quả đúng
- GV giới thiệu một chút về thành Cổ Loa

4. Vận dụng.

- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:
+ Bài toán: Lan hái được 18 bông hoa. Lan hái được số hoa gấp 3 lần số hoa của Huệ. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?
- Nhận xét, tuyên dương

- HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.
- HS trình bày.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Tiếng Việt**Bài 18: ĐỌC: MÓN QUÀ ĐẶC BIỆT****ÔN CHỮ VIẾT HOA: G, H****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng, rõ ràng văn bản truyện Món quà đặc biệt. Bước đầu làm quen với văn bản đa phương thức, biết đọc phân biệt nội dung của câu chuyện và nội dung trong tám thiệp; đọc diễn cảm đoạn văn bộc lộ cảm xúc, biết nhấn vào từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật như bản khoán, đăm chiêu, hồi hộp, ngạc nhiên...; đọc lời của nhân vật trong câu chuyện với ngữ điệu phù hợp.

- Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: nhận biết được tình cảm của con cái dành cho cha mẹ và ngược lại. Hiểu được điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Tình cảm yêu thương của những người thân trong gia đình là rất quý giá.

- Viết đúng chữ viết hoa G,H cỡ nhỏ, viết đúng từ ngữ và câu ứng dụng có chữ viết hoa G, H

***Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo
Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- GV: Tranh ảnh bài đọc, mẫu chữ hoa G,H

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS để khởi động bài học. + Em đã làm những việc gì để thể hiện tình cảm yêu thương đối với người thân của em? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện yêu cầu
2. Đọc văn bản.	
<p>a) GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm. Phân biệt nội dung trong văn bản và nội dung trong tấm thiệp.</p> <p>b) HDHS chia đoạn và luyện đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chia đoạn: (đoạn) - Lần 1: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm và phát hiện từ khó đọc. - GV nhận xét - Lần 2: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm phát hiện câu văn dài khó đọc - Lần 3: Luyện đọc từng đoạn trong nhóm và phát hiện từ ngữ khó hiểu - Lần 4: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4 và đánh giá bạn đọc trong nhóm. <p>c. Thi đọc</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS thi đọc - GV nhận xét các nhóm. <p>d. Đọc toàn bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi 1-2 HS đọc toàn bài - GV nhận xét <p>3: Trả lời câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong SGK. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu. - Câu 1: Hai chị em đã viết gì trong tấm thiệp tặng bố? 	<ul style="list-style-type: none"> - Hs lắng nghe. - HS lắng nghe cách đọc. - HS luyện đọc HS nhận xét –chia sẻ từ khó đọc - Luyện đọc từ khó: <i>hì hụi, nấn nót, bần khoản...</i> - HS đọc nối tiếp từng đoạn - HS luyện đọc cách ngắt, nghỉ. - HS luyện đọc và chia sẻ phần từ ngữ. - HS luyện đọc theo nhóm - HS thi đọc 1-2 HS đọc toàn bài - HS lần lượt chia sẻ C1:- Hai chị em đã viết trong tấm thiệp tặng bố là: (<i>Tính rất hiền, nói rất to, ngủ rất nhanh, ghét nói dối, nấu ăn không ngon, yêu mẹ</i>)

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét - Câu 2: Từ nào dưới đây thể hiện cảm xúc của bố khi nhận quà của hai chị em? a. <i>băn khoăn</i> b. <i>đăm chiêu</i> c. <i>hồi hộp</i> d. <i>ngạc nhiên</i> - Câu 3: Vì sao bố rất vui khi nhận quà mà người chị lại rơm rớm nước mắt? - Câu 4: Bố đã làm gì để hai chị em cảm thấy rất vui? + GV nhận xét - Câu 5: Em thích nhất chi tiết nào trong câu chuyện trên? Vì sao? - GV nhận xét - Qua bài đọc em biết được điều gì? - GV chốt điều tác giả muốn nói. 3: Luyện đọc lại. - Gv đọc diễn cảm toàn bài. - GV nhận xét 	<p>C2- HS thảo luận nhóm đôi- Chia sẻ Đáp án d: ngạc nhiên</p> <p>C3- HS đọc câu hỏi và đọc thầm đoạn cuối để tìm câu trả lời. - HS chia sẻ <i>Hai chị em muốn xóa dòng Bó nấu ăn không ngon, nhưng lại quên xóa)</i> C4: <i>Bố đã cảm ơn hai chị em vì món quà với bố là đặc biệt. Bố rất yêu hai chị em.</i></p> <p>- HS suy nghĩ- Chia sẻ</p> <p>-HS luyện đọc diễn cảm theo GV</p>
3. Luyện viết.	
<p>3.1. Hoạt động 1: Ôn chữ viết hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa G, H. - GV viết mẫu lên bảng. - GV cho HS viết bảng con (hoặc vở nháp). - Nhận xét, sửa sai. - GV cho HS viết vào vở. - GV chấm một số bài, nhận xét tuyên dương. <p>3.2. Hoạt động 2: Viết ứng dụng (làm việc cá nhân, nhóm 2).</p> <p>a. Viết tên riêng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời HS đọc tên riêng. - GV giới thiệu: Hà Giang là một tỉnh miền núi nằm ở cực bắc của Tổ quốc. Nơi đây có nhiều địa điểm du lịch nổi tiếng như Cao nguyên Đồng Văn, cột cờ Lũng Cú. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát video. - HS quan sát. - HS viết bảng con. - HS viết vào vở chữ hoa G,H. - HS đọc tên riêng: Hà Giang. - HS lắng nghe.

- GV yêu cầu HS viết tên riêng vào vở.
- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.

b. Viết câu.

- GV yêu cầu HS đọc câu.
- GV giới thiệu câu ứng dụng: Đây là hai câu thơ nói về vẻ đẹp của Hà Giang, một tỉnh miền nói phía Bắc với những đỉnh núi sương mù bao phủ, sông chảy quanh co, hoa gạo nở đỏ bên bờ sông...
- GV nhắc HS viết hoa các chữ trong câu thơ: K,H,G. Lưu ý cách trình bày câu thơ, viết đúng chính tả: sương, giăng, trắng
- GV cho HS viết vào vở.
- GV yêu cầu nhận xét chéo nhau trong bàn.
- GV chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương.

- HS viết tên riêng Hà Giang vào vở.

- 1 HS đọc yêu cầu:

Kìa Hà Giang đó sương giăng trắng
Hoa gạo bùng lên, sông hiện ra

- HS viết câu thơ vào vở.
- HS nhận xét chéo nhau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

.....
.....

Công nghệ**Bài 4: SỬ DỤNG MÁY THU THANH (T4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể tên và nêu được nội dung phát thanh của một số chương trình phù hợp với lứa tuổi HS trên đài phát thanh.
- Chọn được kênh phát thanh, thay đổi âm lượng theo ý muốn

***Góp phần hình thành và phát triển:**

- **Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác:
- **Phẩm chất:** Phẩm chất chăm chỉ; trách nhiệm. Vận dụng kiến thức đã học về máy thu thanh vào cuộc sống hàng ngày trong gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa, máy thu thanh

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng” để khởi động bài học.	- HS tham gia chơi khởi động

<p>GV nêu: Kể tên một số chương trình phát thanh em đã được biết?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới 	<p>- HS lắng nghe.</p>
<p>2. Luyện tập:</p>	
<p>Hoạt động 1. Sử dụng máy thu thanh. (làm việc cá nhân)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS quan sát hình 4 SGK và cho biết các bước cần thực hiện khi sử dụng máy thu thanh - GV HS nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - Gv phát cho 4 HS 4 thẻ lên bảng thực hiện ghép 4 thẻ đúng theo các bước khi sử dụng máy thu thanh - GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung. - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại. <p><i>Bước 1: Bật công tắc nguồn</i> <i>Bước 2: Điều chỉnh âm thanh to / nhỏ</i> <i>Bước 3: Chọn kênh phát thanh</i> <i>Bước 4: Tắt nguồn khi không sử dụng</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh quan sát, trình bày ý kiến - HS nêu – Hs bổ sung nhận xét. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS 4 em lên thực hiện cả lớp theo dõi, rút kinh nghiệm và cho HS nêu lại các bước - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1
<p>3. Thực hành</p>	
<p>Hoạt động 2. Thực hành sử dụng máy thu thanh. (Làm việc nhóm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phát 4 nhóm 4 máy thu thanh - Cho HS quan sát bảng mẫu trang 23 SGK 3 nêu yêu cầu. - GV cho các nhóm thực hiện yêu cầu quan sát theo Gv thao tác mẫu và thực hành sử dụng máy thu thanh để chọn kênh phát thanh theo các bước đã nêu. - GV mời học sinh khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chỉ sẻ thêm thông tin về nội dung một số chương trình phát thanh có trong bảng trang 23 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thực hiện theo yêu cầu - Các nhóm thực hành - HS trình lên bảng thực hiện thao tác với máy thu thanh . - HS nhận xét nhận xét các nhóm. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

để HS hiểu rõ hơn kênh nào phù hợp, không phù hợp với lứa tuổi các em.

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Thứ Năm, ngày 9 tháng 11 năm 2023

Tiếng Việt

Bài 18: Tiết 3: TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM- CÂU KHIẾN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Tìm được từ chỉ đặc điểm trong đoạn thơ. Nhận biết được câu khiến (nêu được dấu hiệu nhận biết); đặt được câu khiến trong các tình huống khác nhau.

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

-**Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác- Rèn kĩ năng đặt được câu khiến

-**Phẩm chất:** chăm chỉ; trách nhiệm:

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập
- HS: Chuẩn bị bài văn theo yêu cầu

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi Bắn tên để khởi động bài học. + Câu 1: Chọn thông tin đúng về câu kể a. Dùng để kể tả giới thiệu b. Dùng để hỏi. c. Kết thúc bằng dấu chấm. d. Kết thúc bằng dấu chấm than. + Câu 2: Đặt một câu dùng câu kể? - GV nhận xét, tuyên dương - GV dẫn dắt vào bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia trò chơi. a. Dùng để kể tả giới thiệu c. Kết thúc bằng dấu chấm.
2. Luyện tập	

<p>Bài 1: Tìm từ chỉ đặc điểm có trong đoạn thơ dưới đây:</p> <p>- HS trình bày trước lớp. - GV và HS nhận xét, chốt đáp án: dịu dàng, đảm đang, tần tảo, vụng về - GV giải nghĩa: đảm đang, tần tảo</p>	<p>- HS đọc yêu cầu của bài - HS đọc thầm đoạn thơ - 2 HS đọc trước lớp - Nhóm đôi trao đổi tìm từ chỉ đặc điểm có trong đoạn thơ</p> <p>- HS tìm thêm từ chỉ đặc điểm khác</p>
<p>Bài 2: Ghép mỗi câu sau với kiểu câu thích hợp</p> <p>- GV nhắc lại công dụng của câu kể, câu cảm, câu khiến.</p>	<p>- HS đọc yêu cầu của bài</p> <p>- HS đọc từng câu và đối chiếu với 3 kiểu câu để chọn câu phù hợp.</p> <p>- HS suy nghĩ- Chia sẻ</p>
<p>- GV nhận xét</p> <p>Bài 3: Nêu dấu hiệu nhận biết câu khiến</p> <p>- GV cho HS đọc, phân tích câu khiến ở bài tập 2.</p> <p>GV nhận xét</p>	<p><i>Chị xóa dòng...(câu khiến)</i> <i>A, bố rất đẹp...(câu cảm)</i> <i>-Chị cảm cúi viết.....(câu kể)</i></p> <p>- HS đọc yêu cầu bài tập 3 - HS trao đổi theo nhóm 2: Tìm dấu hiệu nhận biết câu khiến trong câu trên. - HS chia sẻ trước lớp - Dấu hiệu nhận biết câu khiến: Trong câu có dấu chấm than và có từ “đi”, câu dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn.</p>
<p>Bài 4: Sử dụng các từ <i>hãy, đừng, chớ, đi, thôi, nào, nhé</i> để đặt câu khiến trong mỗi tình huống dưới đây:</p> <p>- GV và HS cùng phân tích: + 1 HS đọc tình huống + 2 HS đọc câu mẫu + Gv nêu câu hỏi- HS trả lời mẫu - GV hướng dẫn Hs làm bài cá nhân - GV nhận xét</p> <p>3. Vận dụng</p>	<p>- HS đọc yêu cầu bài tập 4</p> <p>- Hs đọc lại yêu cầu của bài và các tình huống, đặt câu với mỗi tình huống.</p> <p>- Nhóm đôi trao đổi - HS chia sẻ trước lớp</p>

- HS thi đặt câu theo yêu cầu...	- HS nêu câu của mình
- Cùng cố	- HS chia sẻ cuối bài
- GV nhận xét	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Toán**BÀI 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ (Tiết 1- T/ 72)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được phép chia hết và phép chia có dư.
- Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia.
- Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia.
- Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học. Năng lực giao tiếp toán học thông qua hoạt động khám phá kiến thức mới và hoạt động giải quyết các bài toán.
- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Câu 1: Em có 7 viên phấn, cô đem chia đều số phần này cho 2 bạn. Em sẽ chia số phần đó cho 2 bạn như thế nào? . - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi - Mỗi bạn được 3 viên phấn nguyên và nửa viên phấn - Mỗi bạn được 3 viên phấn và còn thừa 1 viên phấn. - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới VD1: Hình thành phép chia hết. - GV nêu VD1: Có 6 quả táo chia đều cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo? - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì? - Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?	- HS đọc bài toán - 2 bạn: 6 quả táo - 1 bạn: ? quả táo - Thực hiện phép tính: $6 : 2$

<p>- GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 6: 2</p> $\begin{array}{r} 6 \overline{) 2} \\ 6 \overline{) 3} \\ 0 \end{array}$ <p>* 6 chia 2 được 3, viết 3 * 3 nhân 2 bằng 6, 6 trừ 6 bằng 0</p> <p>- Chia 6 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả, có thừa quả nào không?</p> <p>- Như vậy người ta gọi, $6: 2 = 3$ là phép chia hết.</p> <p>VD2: Hình thành phép chia có dư.</p> <p>- GV nêu VD2: Có 7 quả táo chia cho 2 bạn. Hỏi mỗi bạn được mấy quả táo?</p> <p>- Bài toán cho biết gì?</p> <p>- Bài toán hỏi gì?</p> <p>- Muốn tìm số táo của mỗi bạn, em thực hiện phép tính nào?</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách đặt tính và tính phép chia 7: 2</p> $\begin{array}{r} 7 \overline{) 2} \\ 6 \overline{) 3} \\ 1 \end{array}$ <p>* 6 chia 2 được 3, viết 3 * 3 nhân 2 bằng 6, 7 trừ 6 bằng 1</p> <p>- Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được mấy quả? Thừa mấy quả?</p> <p>- 7 chia 2 là phép chia có dư, 3 là thương, 1 là số dư</p> <p>- Số dư luôn nhỏ hơn số chia. $7: 2 = 3$ dư 1 là phép chia có dư.</p> <p>- GV lấy thêm ví dụ: $9: 4$; $16: 4$</p>	<p>- HS theo dõi</p> <p>- Chia 6 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được 3 quả, không thừa quả táo nào.</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS đọc bài toán</p> <p>- 2 bạn: 7 quả táo - 1 bạn: ? quả táo</p> <p>- Thực hiện phép tính: $7: 2$</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- Chia 7 quả táo cho 2 bạn thì mỗi bạn được 3 quả, thừa 1 quả.</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>- HS làm bảng con, nêu kết quả phép tính.</p>
3. Hoạt động	
<p>Bài 1: (Làm việc cá nhân) Tính?</p> <p>- GV hướng dẫn HS thực hiện mẫu phép tính thứ nhất, phần a.</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài cá nhân.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Liên hệ thực tế?</p> <p>- GV đọc đề bài</p> <p>- Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính ra nháp rồi kết luận cách chia táo của bạn nào cho ta phép chia hết(không thừa táo), cách chia táo của bạn nào cho ta phép chia có dư(còn thừa táo).</p>	<p>- HS đọc đề bài.</p> <p>- HS theo dõi.</p> <p>- HS làm bảng con.</p> <p>- HS nêu cách tính và kết quả phép tính.</p> <p>- HS đọc bài toán</p> <p>- HS làm bài nhóm đôi</p> <p>- Các nhóm báo cáo kết quả + Cách chia táo của bạn Nam cho ta phép chia hết. + Cách chia táo của bạn Mai và Rô-bốt cho ta phép chia có dư.</p>

- GV nhận xét, tuyên dương.	- Cả lớp chữa bài, nhận xét.
4. Củng cố.	
- GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau: + Bài toán: Trong phép chia cho 7 thì số dư lớn nhất là bao nhiêu? Số dư bé nhất là bao nhiêu? - Nhận xét, tuyên dương	- HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán. - HS trình bày. - Cả lớp nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Tự nhiên và Xã hội**Bài 9: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP (Tiết 1)****Giáo dục địa phương: CD2. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở QUÊ HƯƠNG EM****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể được tên, sản phẩm của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương.

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

+ *Năng lực*: Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác. Có khả năng trình bày, thuyết trình... trong các hoạt động học tập.

+ *Phẩm chất*: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Tranh minh họa các HĐ sản xuất nông nghiệp

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV mở bài hát “Đưa cơm cho mẹ em đi cày” để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: Mẹ em bé đang làm công việc gì? Em bé đã làm việc gì để giúp mẹ? Bài hát nói về hoạt động nào? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS nghe và vận động với bài hát “Đưa cơm cho mẹ em đi cày” Mẹ em bé đang đi cày. Em bé đưa cơm cho mẹ. - HS lắng nghe.
2. Hình thành kiến thức mới	
Hoạt động 1. Tìm hiểu tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm của chúng. (làm việc cặp đôi)	

- GV chia sẻ các bức tranh từ 1 đến 8 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát, làm việc cặp đôi với nhiệm vụ sau:

+ Chỉ và nói tên các hoạt động sản xuất nông nghiệp trong hình?

+ Kể tên các sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp đó?

- GV tổ chức cho HS chia sẻ

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại: *Tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm*

Hoạt động 2. Tìm hiểu thêm tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm của chúng mà em biết. (làm việc nhóm 4)

- GV cho HS đọc yêu cầu, nêu câu hỏi. Sau đó mời các nhóm tiến hành thảo luận (Mỗi HS nêu ít nhất một hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm của hoạt động đó)

+ Kể tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp khác mà em biết. Nói tên sản phẩm của hoạt động đó ?

- GV mời đại diện 1 số nhóm trình bày kết quả

- Học sinh đọc yêu cầu bài

- HS quan sát, làm việc cặp đôi

- Đại diện 1 số nhóm chia sẻ

Hình	Hoạt động	Sản phẩm
Hình 1	Trồng lúa	Lúa gạo
Hình 2	Chăn nuôi gia súc (lợn)	Thịt
Hình 3	Trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh	Hoa, cây cảnh
Hình 4	Nuôi cá lồng trên sông, biển	Cá
Hình 5	Trồng cây ăn quả (thanh long)	Quả
Hình 6	Nuôi gà/nuôi gia cầm	Thịt gà, trứng
Hình 7	Chăm sóc rừng (cây keo/cây trầm hoa vàng)	Gỗ
Hình 8	Đánh bắt cá trên biển	Hải sản: cá, tôm,...

HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.

- Lắng nghe rút kinh nghiệm.

- 1 HS nêu lại nội dung HĐ1

- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.

- Đại diện các nhóm trình bày:

Trồng trọt (trồng cây lương thực như: trồng lúa, ngô, khoai, sắn, ...; trồng các loại rau, củ, trồng cây ăn quả,...); chăn nuôi (chăn nuôi gia súc bò, lợn, dê, trâu, ...; chăn nuôi gia cầm gà, vịt, ngan, ngỗng, chim bồ câu, chim cút, ...; nuôi thả cá, tôm; ...) trồng,

<ul style="list-style-type: none"> - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt nội dung HĐ2 và mời HS đọc lại: <p><i>Hoạt động sản xuất nông nghiệp là ngành sản xuất lớn, bao gồm trồng trọt (trồng cây lương thực như: trồng lúa, ngô, khoai, sắn, ...; trồng các loại rau, củ, trồng cây ăn quả,...); chăn nuôi (chăn nuôi gia súc bò, lợn, dê, trâu, ...; chăn nuôi gia cầm gà, vịt, ngan, ngỗng, chim bồ câu, chim cút, ...; nuôi thả cá, tôm; ...) trồng, khai thác, bảo vệ rừng, nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản.</i></p>	<p>khai thác, bảo vệ rừng, nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các nhóm nhận xét. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung HĐ2
3. Thực hành	
<p>Hoạt động 3. Thực hành nói một hoạt động sản xuất nông nghiệp cùng với một sản phẩm ở địa phương em. (Làm việc nhóm 4)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu câu hỏi. Sau đó mời các nhóm tiến hành thảo luận và trình bày kết quả. + HS lần lượt nói tên một hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương cùng với một sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp đó. Lưu ý người sau không nói lặp lại với người trước. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. <p>4. GDDP:CĐ2. Hoạt động sản xuất ở quê hương em</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm trình bày: - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
5. Vận dụng.	
<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: + GV chia lớp thành 3 nhóm có số lượng đều nhau; + Chia bảng thành 3 phần. + GV yêu cầu hs xếp thành 3 hàng, Khi GV hô “Bắt đầu”. Các em trong nhóm sẽ lần lượt chạy 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe luật chơi. - Học sinh tham gia chơi:

lên bảng ghi 1 hoạt động sản xuất nông nghiệp và 1 sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp đó ở địa phương em.

+ Sau thời gian 5 phút GV hô “Kết thúc” GV và HS kiểm tra nhóm nào ghi được nhiều đáp án thì nhóm đó thắng cuộc.

- GV đánh giá, nhận xét trò chơi.

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- HS nghe nhận xét.

- Lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

Thứ Sáu ngày 10 tháng 11 năm 2023

Tiếng Việt

Bài 18: Tiết 4: VIẾT ĐOẠN VĂN TẢ ĐỒ VẬT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Biết cách quan sát đồ vật và viết đoạn văn khoảng 3-4 câu tả đồ vật theo gợi ý.

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Phát triển năng lực ngôn ngữ, phát triển kỹ năng viết đoạn văn tả đồ vật; Năng lực tự chủ, tự học; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác.

- **Phẩm chất:** chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: PHT

- HS: HS chuẩn bị đoạn văn tả đồ vật

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS hát để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS thực hiện theo yêu cầu
2. Luyện viết đoạn	
Bài 1: Quan sát một đồ vật trong tranh, ghi lại những điều quan sát được về đặc điểm của đồ vật	-HS đọc yêu cầu bài tập
- Gv hướng dẫn học sinh làm việc nhóm:	

<p>+ Cả nhóm chọn 1 đồ vật và cùng nhau quan sát</p> <p>+ Cá nhân quan sát, ghi chép đặc điểm của đồ vật đó.</p> <p>+ Cá nhân nêu từng đặc điểm của đồ vật</p> <p>- Cả lớp nêu kết quả quan sát được</p> <p>- GV và HS nhận xét, bổ sung</p> <p>Bài 2: Quan sát một đồ vật có trong nhà hoặc ở lớp. Viết 3-4 câu tả đồ vật đó.</p> <p>- GV theo dõi và giúp đỡ HS M1</p> <p>- GV nhận xét</p> <p>Bài 3: Chia sẻ đoạn văn của em với bạn, chỉnh sửa và bổ sung ý hay</p> <p>- HS trao đổi về các lỗi sai của bạn trước lớp.</p> <p>- GV và HS nhận xét, tuyên dương bài viết hay.</p> <p>4. Vận dụng.</p> <p>- GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào thực tiễn cho học sinh.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>HS trao đổi theo nhóm: Tìm đặc điểm của đồ vật.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>- HS đọc từng gợi ý</p> <p>-HS dựa vào bài tập 1, quan sát đồ vật có trong nhà hoặc ở lớp, viết đoạn văn theo gợi ý.</p> <p>-Cá nhân quan sát đồ vật, viết từng câu tả đồ vật theo mẫu.</p> <p>-HS đọc yêu cầu bài tập</p> <p>-HS trao đổi theo cặp: Đọc bài văn của mình cho bạn tìm lỗi và sửa lại lỗi sai.</p> <p>- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>
--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Toán

Bài 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ

Tiết 2: LUYỆN TẬP -T/ 74)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố thực hành đặt tính và tính các phép chia.
- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).

*** Góp phần phát triển cho HS các năng lực và phẩm chất:**

- **Năng lực:** Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học. Năng lực giao tiếp toán học thông qua hoạt động khám phá kiến thức mới và hoạt động giải quyết các bài toán.

- **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu học tập

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học. Câu 1: Có 9 người muốn sang sông cùng lúc mà mỗi thuyền chỉ chở được 2 người (không kể bác lái đò). Hỏi cần mấy chiếc thuyền để chở hết số khách đó sang sông? . - GV nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS tham gia trò chơi - HS làm việc cá nhân - HS nêu kết quả. - Cần 5 chiếc thuyền để chở hết 9 khách qua sông cùng lúc. - HS lắng nghe.</p>
<p>2. Luyện tập.</p> <p>Bài 1: Tính.</p> <p>1a. - GV yêu cầu HS thực hiện các phép tính vào bảng con.</p> <p>1b. - GV yêu cầu HS dựa vào kết quả các phép tính ở phần a, nêu phép tính chia hết? Nêu các phép tính chia có dư? Nêu phép chia có số dư là 3? - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>Bài 2: Chọn số dư của mỗi phép chia. - GV yêu cầu HS thực hiện từng phép tính ra vở nháp rồi ghi số dư mỗi phép tính (bông hoa) vào vở. - GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>Bài 3: Giải toán lời văn. - GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp</p>	<p>- HS làm bảng con- Chia sẻ</p> <p>- HS trả lời - Chậu cây ghi phép tính $23 : 5$ là phép chia có số dư là 3. - HS đọc đề bài</p> <p>- HS làm việc cá nhân - HS trình bày bài vào vở - HS chia sẻ trước lớp $17 : 2 = 8$ dư 1 $41 : 6 = 6$ dư 5 $19 : 7 = 2$ dư 5 $19 : 5 = 3$ dư 4 $34 : 6 = 5$ dư 4 $16 : 6 = 2$ dư 4</p> <p>HS đọc đề bài - HS làm việc theo nhóm 4 - Bài toán cho biết gì? - Bài toán hỏi gì?</p>

<p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>-- Muốn tìm số rô Rô- bốt chia cá, em thực hiện phép tính nào? Em làm bằng phép tính nào? - HS thống nhất làm vở - HS chia sẻ trước lớp - Tóm tắt - 8 con cá: 1 rô - 56 con cá: .. rô? Bài giải Rô- bốt chia được số rô cá là: $56 : 8 = 7$ (rô) Đáp số: 7 rô cá</p>
3. Vận dụng	
<p>- Lan thực hiện phép chia $49 : 8 = 5$ dư 9. Hỏi bạn Lan thực hiện phép tính đã đúng chưa? Vì sao? - GV đọc đề bài: Có 17m vải đem may quần áo. Mỗi bộ quần áo hết 3m vải. Hỏi may được nhiều nhất bao nhiêu bộ quần áo và thừa bao nhiêu mét vải - Yêu cầu HS làm bài cá nhân - GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS trả lời : Lan thực hiện phép chia sai vì số dư lớn hơn số chia. Giải Ta có: $17 : 3 = 5$ dư 2 Vậy 17 mét vải may được nhiều nhất 5 bộ quần áo và còn dư 2 mét vải Đáp số: 5 bộ dư 2m vải - Cả lớp chữa bài, nhận xét.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

Sinh hoạt lớp**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: CHÚNG MÌNH HIỂU NHAU****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:***** Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.
- Rèn cho HS thói quen thực hiện nề nếp theo quy định.
- Giáo dục HS biết tôn trọng vẻ bên ngoài của mình và mọi người.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- Học sinh nhận biết được những suy nghĩ của mình từ suy nghĩ người khác để giải quyết bất đồng với bạn.

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

- + *Năng lực*: Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.

+ *Phẩm chất*: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Nội dung nhận xét tuần

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<ul style="list-style-type: none"> - GV mở bài hát “Lớp chúng ta kết đoàn” để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: bài hát nói về nội dung gì? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát và vận động cùng bài hát: “Lớp chúng ta kết đoàn” - HS trả lời: bài hát nói về tình đoàn kết trong lớp. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần:	
a. Sơ kết tuần 10	
<ul style="list-style-type: none"> - Từng tổ báo cáo. - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 10. + Kết quả sinh hoạt nề nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lần lượt từng tổ trưởng báo cáo tình hình tổ. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.
b. Phương hướng tuần 11	
<ul style="list-style-type: none"> - Phát động phong trào Hội học, hội giảng chào mừng ngày 20/11 - Tiếp tục ổn định, duy trì nề nếp quy định. - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra. - Tích cực học thuộc các bảng nhân, chia để thực hiện tốt việc nhân, chia số có hai chữ số với số có 1 chữ số. - Rèn kỹ năng đọc đúng tốc độ- Rèn kỹ năng nghe- viết - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh trường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt - Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh cúm, sốt 	

<p>- Xây dựng phong trào học tập: Đôi bạn cùng tiến...</p>	
<p>3. Sinh hoạt chủ đề.</p>	
<p>Hoạt động 3. Chia sẻ cách giải quyết những bất đồng. (Làm việc nhóm 2)</p> <p>- GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ:</p> <p>+ Kể về tình huống gây ra sự bất đồng giữa em và một người bạn.</p> <p>+ Nêu những việc em đã làm để hoà giải với bạn và kết quả.</p> <p>+ Đưa ra lời khuyên cho bạn.</p> <p>- GV mời các nhóm khác nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương và kết luận:</p> <p><i>* Nếu áp dụng bí kíp giải quyết bất đồng: Biết nghe bạn, biết nói cho bạn hiểu mình, biết đặt mình vào vị trí của bạn thì tình bạn sẽ được củng cố, ngày càng thân thiết.</i></p>	<p>- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.</p> <p>- Đại diện các nhóm chia sẻ cách giải quyết.</p> <p>- Các nhóm nhận xét.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p>
<p>4. Thực hành.</p>	
<p>Hoạt động 4: Trò chơi “Hiểu bạn”(Chơi theo nhóm)</p> <p>- GV mời 1-2 học sinh lần lượt lên bảng, chia sẻ về tình huống bất đồng mình từng có với các bạn khác.</p> <p>+ Tình huống 1: Bạn Nam kể: “Trong giờ kiểm tra, tôi đã giải xong bài tập, nhưng chưa chắc chắn đúng hay sai. Tôi quay sang hỏi Vinh, nhưng quay mặt đi và nói: “Đề yên cho tớ làm bài”.</p> <p>+ Tình huống 2: Bạn Hương kể: “Tâm có cuốn sách mới rất hay. Tâm đọc xong, cho nhiều bạn mượn đọc. Tớ là bạn thân của Tâm nhưng Tâm lại không cho mượn.”</p> <p>- GV đề nghị nhân vật chính viết ra cảm xúc của mình vào bảng con hoặc tờ bìa.</p> <p>- GV mời HS dưới lớp phỏng đoán:</p>	<p>- 2 học sinh lên bảng để tham gia trò chơi.</p> <p>- HS trên bảng viết ra cảm xúc vào bảng con và che kín lại.</p> <p>- Cả lớp đoán cảm xúc của bạn.</p>

<p>+ Cảm xúc của Nam như thế nào? + Cảm xúc của Hương như thế nào? + Sau khi cả lớp đưa ra ý kiến thì bạn đứng trên lớp quy bảng xuống lớp để so sánh xem các bạn có hiểu nhau không.</p> <p>- GV kiểm tra, kết luận, ai hiểu được bạn, có cùng suy nghĩ là người thắng cuộc.</p> <p>- GV kết luận: Khi chúng ta đặt mình ở vị trí người khác, chúng ta sẽ hiểu hơn về cảm xúc, nguyên nhân, hành động của người đó để thông cảm và bình tĩnh hơn khi giải quyết bất đồng.</p> <p>- GV có thể chia sẻ một tình huống thật trong cuộc sống của mình để học sinh rút kinh nghiệm.</p> <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương.</p> <p>- Mời cả lớp cùng đọc bài thơ: “Đổi vị trí cho nhau Sẽ hiểu hơn người khác!”</p>	<p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- Cả lớp cùng đọc bài thơ</p>
<p>5. Vận dụng.</p>	
<p>- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Chia sẻ cách giải quyết của mình với người thân. + Xin lời khuyên từ người thân về tình huống của mình.</p> <p>- Tìm hiểu thêm về Đội TNTP HCM - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.</p>	<p>- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.</p> <p>- HS lắng nghe, thực hiện.</p>

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

BUỔI CHIỀU

Đạo đức
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố lại những kiến thức đã học về các nội dung: Khám phá đất nước Việt Nam, Em yêu Tổ Quốc Việt Nam,...

- Thực hiện được các hành vi theo chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

***Góp phần phát triển năng lực và phẩm chất:**

+ *Năng lực*: Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.

+ *Phẩm chất*: Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: Phiếu HT

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
<p>GV tổ chức cho HS cả lớp hát bài hát: “Tiến Quân ca”</p> <p>+ Quốc ca Việt Nam có tên gốc là gì? Do nhạc sĩ nào sáng tác?</p> <p>+ Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam.</p> <p>- GV dẫn dắt vào bài.</p> <p>- GV cho HS nêu tên các bài đã học.</p> <p>- GV đánh giá HS chơi, giới thiệu bài.</p>	<p>- Hs tham gia hát bài hát.</p> <p>+ Quốc ca Việt Nam có tên gốc là bài hát Tiến quân ca. Do cố nhạc sĩ Văn Cao sáng tác.</p> <p>+ Nêu cảm xúc của em khi nghe Quốc ca Việt Nam: Cảm thấy tự hào về đất nước, con người Việt Nam khi nghe Quốc ca.</p>
2. Luyện tập:	
<p>HD 1: Trò chơi “Ai nhanh hơn”</p> <p>Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”.</p> <p>- Gv nêu yêu cầu: nêu các câu thơ, các bài hát nói về các danh lam thắng cảnh, con người Việt Nam.</p> <p>- Mời hai đội tham gia chơi. Mỗi đội có 4 người tham gia chơi. Lần lượt từng thành viên của các đội tham gia chơi đọc các câu thơ, bài hát nói về các danh lam thắng cảnh hoặc con người Việt Nam. Đội nào đọc được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- HS tham gia trò chơi</p> <p>+ HS 1: Đồng đăng có phố kỳ lừa - Có nàng Tô thị có chùa Tam Thanh - Ai lên xứ Lạng cùng anh – Bõ công bác mẹ sinh thành ra em.</p> <p>+ HS 2: Đường vô xứ Nghệ quanh quanh – Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.</p> <p>+....</p>

<p>- GVKL: Mỗi chúng ta cần thể hiện tình yêu Tổ quốc bằng những hành động thiết thực, phù hợp như: yêu quý, bảo vệ thiên nhiên, trân trọng và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước.</p>	
<p>HD 2: Em tán thành hoặc không tán thành với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu 1/SHS - GV nêu câu hỏi và HS nêu việc tán thành hoặc không tán thành để thể hiện tình yêu Tổ Quốc và vì sao. <ul style="list-style-type: none"> a. Chỉ cần yêu gia đình mình là đủ. b. Tìm hiểu lịch sử của đất nước. c. Biết ơn những người có công với quê hương đất nước. d. Học tập tốt. e. Bảo vệ thiên nhiên. g. Tự hào được là người Việt Nam. - HS chia sẻ với từng nội dung. <p>- GV nhận xét, kết luận => Chúng ta là con người Việt Nam, đất nước Việt Nam được như ngày hôm nay là nhờ có công lao to lớn của những thế hệ đi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. - HS lắng nghe - 3 HS chia sẻ. <ul style="list-style-type: none"> + Ý a: Không tán thành Vì chỉ yêu mỗi gia đình mình thôi thì chưa đủ. Phải + Ý b: tán thành vì tìm hiểu lịch sử đất nước, yêu quý và tự hào về đất nước. + Ý c: tán thành vì chúng ta có được đất nước tươi đẹp, phát triển mạnh mẽ như này là do công lao to lớn của thế hệ đi trước. + Ý d: tán thành vì cần học tập tốt để sửa này xây dựng quê hương, đất nước. + Ý e: tán thành Vì bảo vệ thiên nhiên là góp phần bảo vệ vẻ đẹp của quê hương, đất nước + Ý g: tán thành vì chúng ta tự hào là người Việt Nam.

trước, vì vậy chúng ta cần phải tôn trọng, tự hào biết ơn họ. Bên cạnh đó cũng cần học tập tốt hơn để sau này xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

3. Vận dụng.

- GV vận dụng vào thực tiễn cho HS cùng thể hiện tốt các hành vi, việc làm của mình.
- + Chia sẻ một số việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu tình yêu Tổ quốc,..
- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung.
- GV nhận xét, tuyên dương
- GV nhận xét tiết học

- HS lắng nghe.
- + HS trả lời theo ý hiểu của mình.
- HS nhận xét câu trả lời của bạn
- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

Giáo dục thể chất

BÀI 2: ĐỘNG TÁC CHÂN, ĐỘNG TÁC LƯỜN, ĐỘNG TÁC BỤNG (Tiết 2)


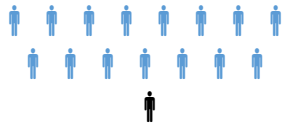

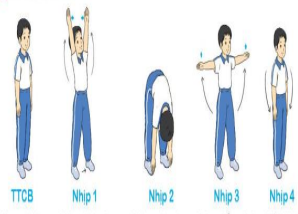
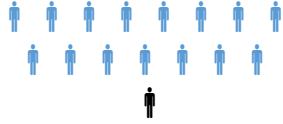

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

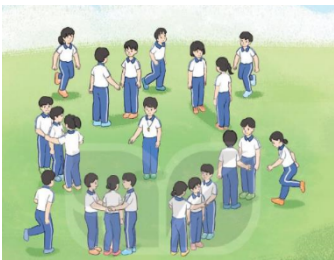

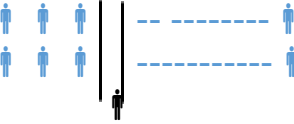
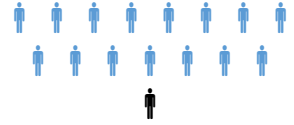
- Bước đầu biết lựa chọn môi trường tự nhiên có lợi trong luyện tập
- Biết quan sát tranh ảnh, động tác làm mẫu của GV để tập động tác chân, động tác lườn, động tác bụng của bài thể dục
- Thực hiện được động tác vươn thở, động tác tay và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể
- Tham gia tích cực các trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực
- Bước đầu tự sửa sai động tác thông qua nghe, quan sát và tập luyện.
 - Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu, phát triển thể lực
 - Nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể
 - Hình thành thói quen tập luyện TĐTT
- **Góp phần hình thành và phát triển:**
 - **Năng lực:** Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TĐTT.
 - **Phẩm chất :** Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- **Địa điểm:** Sân trường
- **Phương tiện:**
 - + Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.
 - + Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
<p>I. HĐ mở đầu: Nhận lớp</p> <p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Chạy ngược chiều theo tín hiệu ” 	5-7’	2x8N	<ul style="list-style-type: none"> -Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi -Cho HS quan sát tranh(nếu có) 	<p>Đội hình nhận lớp</p>  <ul style="list-style-type: none"> - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 
<p>II. HĐ hình thành kiến thức mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức. - Ôn động tác vươn thở, tay, chân, lườn - Học động tác bụng 	18-20’		<ul style="list-style-type: none"> -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác. -Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu -Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình. -GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương 	<p>- Đội hình HS quan sát</p>  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p> <p>HS tiếp tục quan sát</p>
<p>III.HĐ Luyện tập:</p> <p>Tập đồng loạt</p> <p>Tập theo tổ nhóm</p>	5-7’	4 lần 3 lần	<ul style="list-style-type: none"> - GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. 	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p>  <p>ĐH tập luyện theo tổ</p>

<p>Thi đua giữa các tổ</p> <p>-Trò chơi “Chim bay về tổ ”</p>  <p>- Bài tập PT thể lực:</p> <p>IV. HĐ vận dụng</p> <p>- Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà, xuống lớp.</p>	<p>1 lần</p> <p>- 5’</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. 	 <ul style="list-style-type: none"> - Từng tổ lên thi đua - trình diễn - Chơi theo đội hình hàng dọc  <p>HS tham gia chơi tích cực.</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc 
---	--------------------------	--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY :

.....

.....

BAN GIÁM HIỆU

Ngày 3 tháng 11 năm 2023

Người thực hiện

Phạm Thị Ngọc Huỳnh